| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KHÁNH VĨNH**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **08**/2021/HS-ST
Ngày 09 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH, TỈNH KHÁNH HÒA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**
*Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Pi Năng Thị Thượng**
**Ông Đỗ Hữu Minh Nghĩa**

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Văn Huân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông **Lý Trung Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Bích P**, sinh năm 1966 tại tỉnh Khánh Hòa

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn BC, xã KH, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Ông Cao Ngọc T, sinh năm 1981 và bà Mang Thị L, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn BC, xã KH, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T, bà L có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn HL, xã KH, huyện K, tỉnh Khánh Hòa;

Bà H có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957

Địa chỉ: Tổ 2, thôn CT, xã KH, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/4/2021, khi ra phía sau nhà mình ở thôn BC, xã KH, huyện K, Nguyễn Thị Bích P nhìn thấy đàn bò đang thả ở cánh đồng nhưng không có người trông coi nên P dắt trộm 01 con bò cái lông màu vàng, đưa tới đám keo cách đó khoảng 01km để cột. Do trước đó P nợ tiền của bà Lê Thị Thu H nên P liền gọi điện cho bà H đến bán bò trừ nợ. Khi bà H tới, P nói đây là bò của gia đình nên bà H đồng ý mua với giá 16.000.000đ, bà H đưa cho P 10.000.000đ, còn 6.000.000đ bà H trừ vào số tiền P đã nợ. Sau khi mua bò, bà H giao bò cho ông Nguyễn Văn T trú tại thôn CT, xã KH nhờ ông T nuôi theo hình thức nuôi rẻ.

Khoảng 09 giờ 30 phút sáng ngày 05/4/2021, sau nhiều ngày tìm kiếm bò bị mất không được, ông Cao Ngọc T đến trình báo công an xã KH về việc mất bò vào ngày 01/4/2021. Đến ngày 06/4/2021, trên cơ sở đơn trình báo của ông T, Công an xã KH phát hiện con bò có đặc điểm giống bò của ông T tại nhà ông Nguyễn Văn T nên tiến hành làm việc với những người liên quan. Sau đó chuyển hồ sơ cho Công an huyện Khánh Vĩnh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Nguyễn Thị Bích P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp bò của ông Cao Ngọc T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 23/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh, định giá đối 01 con bò cái sinh sản trưởng thành, kích thước vòng ngực 157cm, dài chéo thân 130cm, cao 120cm có giá trị là 15.000.000đ.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ được:

- 01 (một) con bò cái trưởng thành, lông màu vàng, cao 120cm kích thước vòng ngực 157cm, dài chéo thân 130cm thuộc sở hữu của ông Cao Ngọc T, bà Mang Thị L nên đã trả cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSKV ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích P về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo P mức án từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 đến 32 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường khắc phục hậu quả, không yêu cầu gì thêm nên xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Thu H đã nhận tiền hoàn trả của bị cáo, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Bị cáo Nguyễn Thị Bích P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Bích P khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Bích P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Bích P đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Để có tiền trang trải nhu cầu cá nhân, ngày 01/4/2021 bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Cao Ngọc T, bà Mang Thị L 01 con bò cái có giá trị 15.000.000 đồng về bán lấy tiền. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo Nguyễn Thị Bích P là thành phần nhân dân lao động; chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; tài sản trộm cắp đã thu hồi lại trả cho chủ sở hữu, được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xem xét mức hình phạt. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục nên áp dụng

Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường khắc phục hậu quả, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tiền mua bò từ bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã được xử lý trong giai đoạn điều tra trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Bích P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích P.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bích P 01 (một)** năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị Bích P cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Hiệp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bích P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Bích P, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND huyện Khánh Vĩnh;*
- *Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an huyện Khánh Vĩnh;*
- *Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;*
- *Sở Tư pháp Khánh Hòa;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**